|  |
| --- |
| *(Mẫu phụ lục số 05 Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

Số: 02 /BC-HGM *Hà Giang, ngày 15 tháng 7 năm 2016*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

(6 tháng đầu năm 2016)

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi*:* | * Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
|  | * Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội |

**-** Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 390, đường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Điện thoại: 02193866708 – Fax: 02193867068 – Email: [khoangsanhg@vnn.vn](mailto:khoangsanhg@vnn.vn).

- Vốn điều lệ: 126.000.000.000đồng

- Mã chứng khoán: HGM

**I. Hoạt động của Đại Hội đồng cổ đông**

Ngày 22 tháng 4 năm 2016 Công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016 -2020.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số Nghị quyết, Quyết định** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1 | 03/NQ-ĐHĐCĐ | 22/4/2016 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016 -2020  1.Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2011-2015 và phương hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2016 -2020  2.Thông qua báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2011 -2015 và phương hướng kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2016 -2020  3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.  4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015:  - Cổ tức bằng tiền mặt: 15%  - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.500.000.000 đồng  5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến cổ tức năm 2016  - Sản xuất kim loại antimon: 450 tấn  - Tiêu thụ kim loại antimon: 520 tấn  - Doanh thu: 75 tỷ đồng  - Lợi nhuận trước thuế: 15 tỷ đồng  - Cỏ tức bằng tiền mặt tối thiểu: 10%  - Ủy quyền cho HĐQT được quyết định tạm ứng cổ tức và thời gian chi trả.  - Công ty được tạm trích 5% Từ lợi nhuận sau thuế hàng quý năm 2016 vào khen thưởng phúc lợi.  - Về kế hoạch đầu tư: Triển khai dự án nhà máy tuyển quặng antimon Mậu Duệ; Hoàn thành dự án thăm dò nâng cấp mỏ antimon Mậu Duệ; Dự án xây tòa nhà văn phòng; xem xét lựa chọn đầu tư tài chính vào các công ty cùng ngành có tiền năng khi đủ điều kiện thuận lợi  6. Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.  7. Thông qua quyết toán mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2016.  -Tổng số thù lao thực hiện năm 2015: 816.000.000 đồng  - Kế hoạch thù lao năm 2016:486.000.000 đồng  8. Nội dung thông qua về việc sửa đổi Điều lệ công ty.  9. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2011 -2015 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 -2020.  10. Thông qua danh sách trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 -2020:  \*Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2020:   1. Ông Phạm Thành Đô 2. Ông Ma Ngọc Tiến 3. Ông Nguyễn Việt Phương 4. Ông Vũ Trí Thức 5. Ông Nguyễn Trung Hiếu 6. Ông Trịnh Ngọc Hiếu 7. Ông Tạ Hồng Thăng   Ông Phạm Thành Đô được bầu chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020  Ông Nguyễn Việt Phương được bầu chức danh Phó chủ tịch HĐQT  Ông Đào Xuân Tuất được bổ nhiệm chức danh Thư ký HĐQT  \* Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020:   1. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn 2. Ông Nguyễn Hữu Trọng 3. Bà Nguyễn Thị Lương Thanh   Ông Nguyễn Ngọc Tuấn được bầu làm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020. |

**II. Hội đồng quản trị (báo cáo 6 tháng đầu năm 2016)**

1. **Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên HĐQT** | **Chức vụ** | **Ngày bắt đầu /không còn là thành viên HĐQT** | **Số buổi họp**  **tham dự** | **Tỷ lệ** | **Lý do không tham dự họp** |
| 1 | Ông Phạm Thành Đô | Chủ tịch |  | 04 | 100% |  |
| 2 | Nguyễn Việt Phương | P.Chủ tịch |  | 02 | 100% |  |
| 3 | Ma Ngọc Tiến | TVHĐQT |  | 02 | 100% |  |
| 4 | Ông Trịnh Ngọc Hiếu | TVHĐQT |  | 04 | 100% |  |
| 5 | Ông Tạ Hồng Thăng | TVHĐQT |  | 03 | 75% | Sức khỏe |
| 6 | Ông Nguyễn Trung Hiếu | TVHĐQT |  | 04 | 100% |  |
| 7 | Ông Vũ Trí Thức | TVHĐQT |  | 02 | 100% |  |
| 8 | Ông Đào Xuân Tuất | TVHĐQT | 22/4/2016 | 02 | 100% |  |
| 9 | Lê Thanh Tuấn | TVHĐQT | 22/4/2016 | 02 | 100% |  |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

- HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề;

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông và HĐQT đề ra;

- Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện;

- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty;

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

**4. Các nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số nghị quyết** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1  2  3  4  5  6  7  8  9  10  11  12  13  14  15  16  17  18  19  20  21  22  23  24  25  26 | Số 01/NQ-HĐQT  02/NQ-HĐQT  04/NQ-HĐQT  01/QĐ-HĐQT  02/QĐ-HĐQT  03/QĐ-HĐQT  04/QĐ-HĐQT  05/QĐ-HĐQT  06/QĐ-HĐQT  07/QĐ-HĐQT  08/QĐ-HĐQT  09/QĐ-HDQT  10/QĐ –HĐQT  11/QĐ-HĐQT  12/QĐ-HĐQT  13/QĐ-HĐQT  14/QĐ-HĐQT  05/NQ-HĐQT  15/QĐ-HĐQT  16/QĐ- HĐQT  17/QĐ-HĐQT  18/QĐ-HĐQT  19/QĐ-HĐQT  20/QĐ-HĐQT  21/QĐ-HĐQT  22/QĐ-HĐQT | 24/01/2016  06/04/2016  22/04/2016  01/04/2016  06/04/2016  22/04/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  22/4/2016  23/4/2016  19/5/2016  21/5/2016  21/5/2016  21/5/2016  21/5/2016  21/5/2016  21/5/2016  21/5/2016  21/5/2016 | Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 1 năm2016  1.Thông qua báo cáo kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2015 của Ban giám đốc;  2. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2015 của BKS;  3. Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016.  - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;  - Thông qua nội dung báo cáo của BGD và BKS năm 2015.  - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2015;  - Tờ trình quyết toán thù lao năm 2015 và kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016;  - Tờ chính lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016;  Giao cho BGĐ công ty chuẩn bị các nội dung liên quan để HĐQT xem xét trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016.  Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 3 năm 2016  1. Thông qua các nội dung trình đại hội đồng cổ đông năm 2016 gồm:  - Báo cáo của HĐQT nhiệm kỳ 2011 -2015 và phương hướng nhiệm kỳ 2016 -2020  - Báo cáo của BKS nhiệm kỳ 2011 -2015 và phương hướng nhiệm kỳ 2016 -2020  - Kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2016  - Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán  - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2015  - Tờ trình quyết toán thù lao năm 2015 và kế hoạch thù lao cho HĐQT,BKS năm 2016;  -Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;  + Tờ trình Nội dung sửa đổi điều lệ hoạt động  Giao cho BGĐ công ty chuẩn bị các nội dung liên quan để HĐQT xem xét trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016.  2.Giới thiệu nhân sự ứng cử tham gia HĐQT công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương nhiệm kỳ gồm: Ông Phạm Thành Đô và Ông Vũ Thắng Bình.  3. Giới thiệu nhân sự tham gia BKS Công ty cổ phần Khai thác, chế biến Khoáng sản Hải Dương nhiệm kỳ mới: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – cán bộ chi nhánh Hà Nội.  Nghị quyết phiên họp đầu tiên nhiệm kỳ 2016 -2020 về bầu chức danh HĐQT  1.Bầu Ông Phạm Thành Đô – Giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang nhiệm kỳ 2016 -2020.  2. Bầu Ông Nguyễn Việt Phương – Giữ chức vụ Phó chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang nhiệm kỳ 2016 -2020  3. Bổ nhiệm Ông Đào Xuân Tuất – Giữ chức vụ Thư ký HĐQT công ty.  Quyết định về xếp bậc lương cho Ban giám đốc và Kế toán trưởng năm 2016  1.Ông Trịnh Ngọc Hiếu - bậc ¾  2. Ông Đào Xuân Tuất - bậc ¾  3. Ông Nguyễn Văn Biên – bậc ¾  4. Ông Đỗ Khắc Hùng – bậc ¾  V/v Khen thưởng cá nhân đạt danh hiệu thi đua năm 2015:   * Ông Trịnh Ngọc Hiếu – Giám đốc * Ông Đào Xuân Tuất – Phó Giám đốc * Ông Nguyễn Văn Biên – Phó giám đốc * Ông Đỗ Khắc Hùng – Kế toán trưởng   Bổ nhiệm ông Phạm Thành Đô – Giữ chức chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2016 -2020  Bổ nhiệm ông Trịnh Ngọc Hiếu -TVHĐQT  Bổ nhiệm ông Ma Ngọc Tiến – TVHĐQT  Bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Phương – Giữ chức Phó chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2016 -2020  Bổ nhiệm ông Vũ Trí Thức – TVHĐQT  Bổ nhiệm ông Tạ Hồng Thăng –TVHĐQT  Bổ nhiệm ông Nguyễn Trung Hiếu –TVHĐQT  Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Trưởng BKS  Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Lương Thanh – TVBKS  Bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Trọng –TVBKS  Bổ nhiệm ông Đào Xuân Tuất –Thư ký HĐQT  Về mức thù lao cho TVHĐQT, BKS, Thư ký năm 2016  Nghị quyết HĐQT phiên họp lần thứ 2 nhiệm kỳ 2016 -2020  1.Thông qua báo cáo nhanh về kết quả SXKD 4 tháng đầu năm 2016 và nhiệm vụ tháng 5 và tháng 6 năm 2016  2. Thông qua phương án nhân sự Ban giám đốc, kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh nhiệm kỳ 2016 – 2019 và bổ nhiệm các ông vào chức danh sau:  1. Ông Ma Ngọc Tiến – Giám đốc công ty  2. Ông Trịnh Ngọc Hiếu – Phó giám đốc  3. Ông Đào Xuân Tuất – Phó giám đốc  4. Ông Nguyễn Văn Biên – Phó giám đốc  5. Ông Đỗ Khắc Hùng – Kế toán trưởng  6. Ông Vũ Thắng Bình – Giám đốc chi nhánh  3. Thông qua phương án thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2015 bằng tiền mặt  - Tỷ lệ: 5% (500 đồng/cổ phần)  - Thời gian thực hiện: trong tháng 6 năm 2016.  Quyết định bổ nhiệm: Ông Ma Ngọc Tiến – Giám đốc công ty  Bổ nhiệm ông Trịnh Ngọc Hiếu – Phó giám đốc  Bổ nhiệm ông Đào Xuân Tuất – Phó giám đốc  Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Biên – Phó giám đốc  Bổ nhiệm ông Đỗ Khắc Hùng – kế toán trưởng  Bổ nhiệm ông Vũ Thắng Bình – Giám đốc chi nhánh  Xếp bậc lương cho BGD, KTT, Giám đốc chi nhánh Hà Nội  Bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật: Ông Ma Ngọc Tiến – Giám đốc công ty |

**III. Ban kiểm soát**

1. **Thông tin về thành viên Ban kiểm soát.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên bKS** | **Chức vụ** | **Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS** | **Số buổi họp**  **tham dự** | **Tỷ lệ** | **Lý do không tham dự họp** |
| 1 | Bà Lương Thị Tuyết | Trưởng ban | 22/4/2016 | 02 | 100% |  |
| 2 | Ông Vàn Quốc Tân | Thành viên | 22/4/2016 | 02 | 100% |  |
| 3 | Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | Trưởng ban |  | 02 | 100% |  |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Lương Thanh | TVHĐQT |  | 02 | 100% |  |
| 5 | Ông Nguyễn Hữu Trọng | TVHĐQT |  | 02 | 100% |  |

1. **Hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông**

Ban kiểm soát đã hoạt động đúng chức năng đã kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT của Ban điều hành.

3.Sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác;

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong tổ chức sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

4.Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

IV. Đào tạo quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán; và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.

**1. Danh về người có liên quan của công ty**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tổ chức/các nhân** | **Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** | **Chức vụ tại công ty (nếu có)** | **Số Giâý NSH ngày cấp, nơi cấp** | **Địa chỉ trụ sở chính/đại chỉ liên hệ** | **Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** | **Thời điểm không còn là người có liên quan** | **Lý do** |
| 1 | Phạm Thành Đô |  | Chủ tich HĐQT |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| Phạm Văn Hội |  |  |  |  |  |  | Bố đẻ |
| 2 | Nguyễn Việt Phương |  | Phó Chủ tịch HĐQT |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 3 | Ma Ngọc Tiến |  | TVHĐQT-Giám đốc |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm Giám đốc công ty |
| Nguyễn Thị Thoại |  |  |  |  | 22/4/2016 |  | Vợ |
| 4 | Vũ Trí Thức |  | TVHĐQT |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 5 | Trịnh Ngọc Hiếu |  | TVHĐQT-PGĐ |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| Vũ Thị Vui |  | Phó Phòng KH -KT |  |  |  |  | Vợ |
| 6 | Tạ Hồng Thăng |  | TVHĐQT |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 7 | Nguyễn Trung Hiếu |  | TVHĐQT |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 8 | Nguyễn Ngọc Tuấn |  | Trưởng BKS |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 9 | Nguyễn Thị Lương Thanh |  | TVBKS |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 10 | Nguyễn Hữu Trọng |  | TVBKS |  |  | 22/4/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 11 | Đào Xuân Tuất |  | Phó GĐ |  |  | 21/5/2016 |  | Bổ nhiệm |
|  | Phan Thị Hồng |  | Nhân viên |  |  |  |  | Vợ |
| 12 | Nguyễn Văn Biên |  | Phó GĐ |  |  | 21/5/2016 |  | Bổ nhiệm |
| 13 | Đỗ Khắc Hùng |  | Kế toán trưởng |  |  | 21/5/2016 |  | Bổ nhiệm |
| Đỗ Thu Hà |  |  |  |  |  |  | Em gái |
| 14 | Lương Thị Tuyết |  | Trưởng BKS |  |  |  | 22/4/2016 | Hết nhiệm kỳ |
| 15 | Vàn Quốc Tân |  | TV Ban kiểm soát |  |  |  | 22/4/2016 | Hết nhiệm ký |
| Linh Thị Thủy |  |  |  |  |  | 22/4/2016 | Vợ |

2.Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan người nội bộ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tổ chức/các nhân** | **Mối quan hệ liên quan với công ty** | **Số Giâý NSH ngày cấp, nơi cấp** | **Địa chỉ trụ sở chính/điạ chỉ liên hệ** | **Thời điểm giao dịch với công ty** | **Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua, nêu rõ ngày ban hành** | **Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch** | **Ghi chú** |
|  | Không |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

3.Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Người thực hiện giao dịch** | **Quan hệ với người nội bộ** | **Chức vụ tại CTNY** | **Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp** | **Địa chỉ** | **Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát** | **Thời điểm giao dịch** | **Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch** | **Ghi chú** |
|  | Không |  |  |  |  |  |  |  |  |

4.Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác: Không

4.1 . Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đôc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo này): Không

4.2.Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc, (Tổng giám đốc) điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không

VI. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND  /ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp | | | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
| 1 | Phạm Thành Đô |  | Chủ tịchHĐQT |  |  |  |  | 399.800 | 3,173 |  |
| Phạm Văn Hội |  |  |  |  |  |  | 132.000 | 1,047 |  |
| 2 | Nguyễn Việt Phương |  | Phó chủ tịch HĐQT |  |  |  |  | 0 |  |  |
| 3 | Ma Ngọc Tiến |  | TVHĐQT - GĐ |  |  |  |  | 40.800 | 0,323 |  |
| Nguyễn Thị Thoại |  |  |  |  |  |  | 70.0000 | 0,55 |  |
| 4 | Trịnh Ngọc Hiếu |  | TVHĐQT- PGĐ |  |  |  |  | 245.200 | 1,946 |  |
| Vũ Thị Vui |  |  |  |  |  |  | 70.600 | 0,560 |  |
| 5 | Vũ Trí Thức |  | TVHĐQT |  |  |  |  | 0 |  |  |
| 6 | Tạ Hồng Thăng |  | TVHĐQT |  |  |  |  | 32.400 | 0,257 |  |
| 7 | Nguyễn Trung Hiếu |  | TVHĐQT |  |  |  |  | 0 |  |  |
| 8 | Nguyễn Ngọc Tuấn |  | Trưởng BKS |  |  |  |  | 0 |  |  |
| 9 | Nguyễn Thị Lương Thanh |  | TVBKS |  |  |  |  | 0 |  |  |
| 10 | Nguyễn Hữu Trọng |  | TV Ban kiểm soát |  |  |  |  | 200 | 0,001 |  |
| 11 | Đào Xuân Tuất |  | PGĐ |  |  |  |  | 149.600 | 1,187 |  |
| Phan Thị Hồng |  |  |  |  |  |  | 1.000 | 0,007 |  |
| 12 | Đỗ Khắc Hùng |  | Kế toán trưởng |  |  |  |  | 78.000 | 0,619 |  |
| Đỗ Thu Hà |  |  |  |  |  |  | 2.000 | 0,015 |  |
| 13 | Nguyễn Văn Biên |  | PGĐ |  |  |  |  | 40.400 | 0,320 |  |

3.Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của công ty niêm yết

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Người thực hiện giao dịch** | **Quan hệ với người nội bộ** | **Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ** | | **Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** | | **Lý do tăng, giảm *(mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)*** |
| **Số cổ phiếu** | **Tỷ lệ** | **Số cổ phiếu** | **Tỷ lệ** |
| 1 | Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam | Cổ đông lớn | 1.001.100 | 7,94 | 0 | 0 | Bán |

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác**

*Hà Giang, ngày 18 tháng 07 năm 2016*

# Chủ tịch HĐQT

# *(Ký tên và đóng dấu)*

**Phạm Thành Đô**